

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12/08/2022

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (Bán niên 2022)

(Theo mẫu Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 181/2015/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Bộ Tài chính)

I. Thông tin chung về Quỹ

1. Mục tiêu:

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ”) hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững về vốn thông qua chiến lược đầu tư đa dạng hóa các loại tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ. Với phương pháp phân bổ tài sản linh hoạt này, Quỹ sẽ tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

2. Hiệu quả hoạt động:

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2022, Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ đã giảm 7,66% so với Giá trị tài sản ròng của Quỹ tại ngày 31 tháng 12 năm 2021.

3. Chiến lược đầu tư:

Chiến lược đầu tư của Quỹ là “phân bổ tài sản hợp lý” và “chọn lựa Tài sản Mục tiêu”. Quỹ sẽ áp dụng chiến lược phân bổ và cơ cấu tài sản một cách năng động để ứng phó với tình hình kinh tế vĩ mô và diễn biến của thị trường nhằm bảo toàn vốn và tận dụng tăng trưởng giá trị quỹ khi có cơ hội. Cụ thể, việc phân bổ tài sản của Quỹ được thực hiện như sau:

Loại tài sản	Tỷ lệ phân bổ
Cổ phiếu	từ 0 – 100%
Trái phiếu	từ 0 – 100%
Tiền và công cụ tiền tệ	0 – 49%

4. Phân loại Quỹ:

Quỹ hoạt động dưới hình thức quỹ đại chúng dạng quỹ mở và thời gian hoạt động không xác định.

5. Thời điểm bắt đầu hoạt động:

Quỹ được thành lập dưới hình thức quỹ đại chúng dạng quỹ mở theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Thành lập số 09/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 3 năm 2014.

6. Quy mô Quỹ tại ngày lập báo cáo

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2022:

- Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành: 6.848.260,13 chứng chỉ quỹ
- Tổng giá trị chứng chỉ quỹ theo mệnh giá: 68.482.601.300 đồng
- Tổng giá trị tài sản ròng: 200.691.918.567 đồng

7. Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Quỹ phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư dựa trên Nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư, phù hợp với Điều lệ của Quỹ, chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại Bản cáo bạch và quy định của pháp luật chứng khoán hiện hành.

Công ty Quản lý Quỹ không có bất kỳ cam kết nào rằng lợi nhuận sẽ được phân phối. Nếu lợi nhuận được phân phối thì việc phân phối lợi nhuận của đợt đó không được hiểu là dự báo, dấu hiệu, khả năng phân phối lợi nhuận hay nội dung tương tự của Quỹ trong tương lai. Việc phân phối lợi nhuận của một đợt cụ thể không hàm ý sẽ có đợt phân chia lợi nhuận tương tự sau đó. Công ty Quản lý Quỹ có thể thay đổi lần suất và/hoặc mức lợi nhuận phân phối ít hơn so với số lợi tức của Quỹ.

Khi việc phân phối lợi nhuận Quỹ được tuyên bố và thực hiện, tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ sẽ được giảm đi tương ứng.

Lợi nhuận của Quỹ sẽ chỉ được phân phối khi Quỹ đã hoàn tất hoặc đủ khả năng tài chính để hoàn tất các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác và Quỹ đã lập các quỹ dự phòng. Sau khi phân phối lợi nhuận, Quỹ phải đủ khả năng thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ đến hạn.

8. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối cho Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ Quỹ

Trong kỳ, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

II. Số liệu hoạt động

1. Cơ cấu tài sản của Quỹ:

Cơ cấu tài sản của Quỹ	30/06/2022	30/06/2021	30/06/2020
Tiền và các khoản tương đương tiền	13,31%	12,05%	27,72%
Các khoản đầu tư	85,93%	87,61%	71,93%
Các khoản phải thu	0,76%	0,34%	0,35%
Cộng	100,00%	100,00%	100,00%

2. Chỉ tiêu hoạt động

Chỉ tiêu	30/06/2022	30/06/2021	30/06/2020
2.1.Giá trị tài sản ròng của Quỹ (VND)	200.691.918.567	208.183.649.105	129.790.173.779
2.2.Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành (Chứng chỉ quỹ-CCQ)	6.848.260,13	6.788.778,08	6.801.305,66
2.3.Giá trị tài sản ròng của một đơn vị CCQ (VND)	29.306	30.666	19.083
2.4.Giá trị tài sản ròng/CCQ cao nhất trong kỳ báo cáo (VND)	33.190	30.666	20.581
2.5.Giá trị tài sản ròng/CCQ thấp nhất trong kỳ báo cáo (VND)	29.105	23.199	17.207
2.9.Tổng tăng trưởng giá trị tài sản ròng/CCQ so với cùng kỳ năm trước (%)	-4,43	60,70	1,44
2.13.Chi phí hoạt động của quỹ/Giá trị tài sản ròng bình quân (%)	2,16	2,30	1,15
2.14.Tốc độ vòng quay danh mục (%)	60,02	60,54	27,35

3. Tăng trưởng qua các kỳ

Kỳ	Tổng tăng trưởng giá trị tài sản ròng/Chứng chỉ quỹ	Tăng trưởng giá trị tài sản ròng/Chứng chỉ quỹ hàng năm
- 1 năm	-4,43%	-4,43%
- 3 năm	55,78%	15,91%
- 5 năm	69,43%	9,27%
- Từ khi thành lập	193,06%	13,88%

4. Tăng trưởng hàng năm

Kỳ	30/06/2022 (%)	30/06/2021 (%)	30/06/2020 (%)	30/06/2019 (%)
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/01 đơn vị CCQ	-4,43%	60,70%	1,44%	2,49%

III. Mô tả thị trường

Kinh tế Việt Nam tiếp tục phục hồi tốt trong Quý 2 năm 2022, ước tính tăng 7,72% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn tốc độ tăng của Quý 2 các năm trong giai đoạn 2011-2021. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,02%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,87%, khu vực dịch vụ tăng 8,56%. Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, kinh tế trong nước tăng trưởng 6,42%. Đây là mức tăng trưởng tốt so với tốc độ tăng 5,64% của 6 tháng đầu năm 2021, và được đánh giá là mức tăng trưởng tích cực so với các nền kinh tế trong khu vực và trên thế giới.

Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tháng 6 năm 2022 đạt 54 điểm, tăng so với mức 51,7 trong tháng 3 năm 2022, cho thấy sức khỏe ngành sản xuất cải thiện và các điều kiện kinh doanh tiếp tục tốt lên trong 9 tháng qua. Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều tiếp tục tăng đáng kể vào cuối quý 2 cho thấy triển vọng ngành sản xuất vẫn tích cực.

Tình hình giải ngân vốn đầu tư nước ngoài (FDI) duy trì đà tăng tích cực. Giải ngân vốn FDI trong tháng 6 đạt 2,35 tỷ USD, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm trước, nâng tổng vốn FDI thực hiện trong 6 tháng đầu năm ước đạt 10,06 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục chiếm tỷ trọng cao nhất, khoảng 63% tổng vốn giải ngân FDI của cả nước.

Hoạt động xuất nhập khẩu duy trì tốc độ tăng trưởng tốt trong 6 tháng năm 2022. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 186 tỷ USD, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 185,2 tỷ USD; tăng trưởng lần lượt 17,3% và 15,5% so với cùng kỳ năm 2021. Việt Nam xuất siêu 743 triệu USD trong 6 tháng đầu năm 2022.

Lạm phát bình quân 6 tháng đầu năm 2022 tăng 2,44% so với bình quân cùng kỳ năm 2021 và vẫn duy trì ổn định dưới mức lạm phát mục tiêu 4% cho năm 2022. Lạm phát tháng 6 tăng 0,69% so với tháng trước, và tăng 3,37% so với cùng kỳ.

Sau một năm 2021 với kết quả tăng trưởng tốt, thị trường chứng khoán Việt Nam trải qua 6 tháng đầu năm 2022 với nhiều yếu tố rủi ro mới xuất hiện đặc biệt là các sự kiện kinh tế và địa chính trị xảy ra trên thế giới. Cuộc xung đột Nga – Ukraina, lạm phát gia tăng ở nhiều nước trên thế giới và thay đổi trong chính sách điều hành kinh tế của các nước đã gây tác động lên tâm lý nhà đầu tư và những lo ngại liên quan đến khả năng hồi phục của doanh nghiệp và nền kinh tế. Thị trường chứng khoán Việt Nam đi ngang trong quý 1 và giảm mạnh trong quý 2 khi nhà đầu tư lo ngại nhiều hơn với lạm phát ngày càng cao và rủi ro suy thoái kinh tế đang dần hiện hữu với một số nền kinh tế lớn trên thế giới. Mức giảm chỉ số VNINDEX là 20% trong 6 tháng đầu năm 2022. Thanh khoản thị trường trong quý 1/2022 giảm nhẹ so với các tháng cuối năm 2021 nhưng đã giảm mạnh trong quý 2/2022 khi các nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn. Mặc dù trong dài hạn các yếu tố kinh tế vĩ mô, sự phát triển của thị trường tài chính, mức tăng trưởng tốt của lợi nhuận doanh nghiệp, định giá hấp dẫn so với các thị trường trong khu vực và tiềm năng nâng hạng lên thị trường mới nổi vẫn tiếp tục là các yếu tố hỗ trợ thị trường chứng khoán tăng trưởng nhưng trong ngắn hạn các rủi ro về lạm phát, lãi suất và suy thoái kinh tế đang gây ra các áp lực lớn cho thị trường.

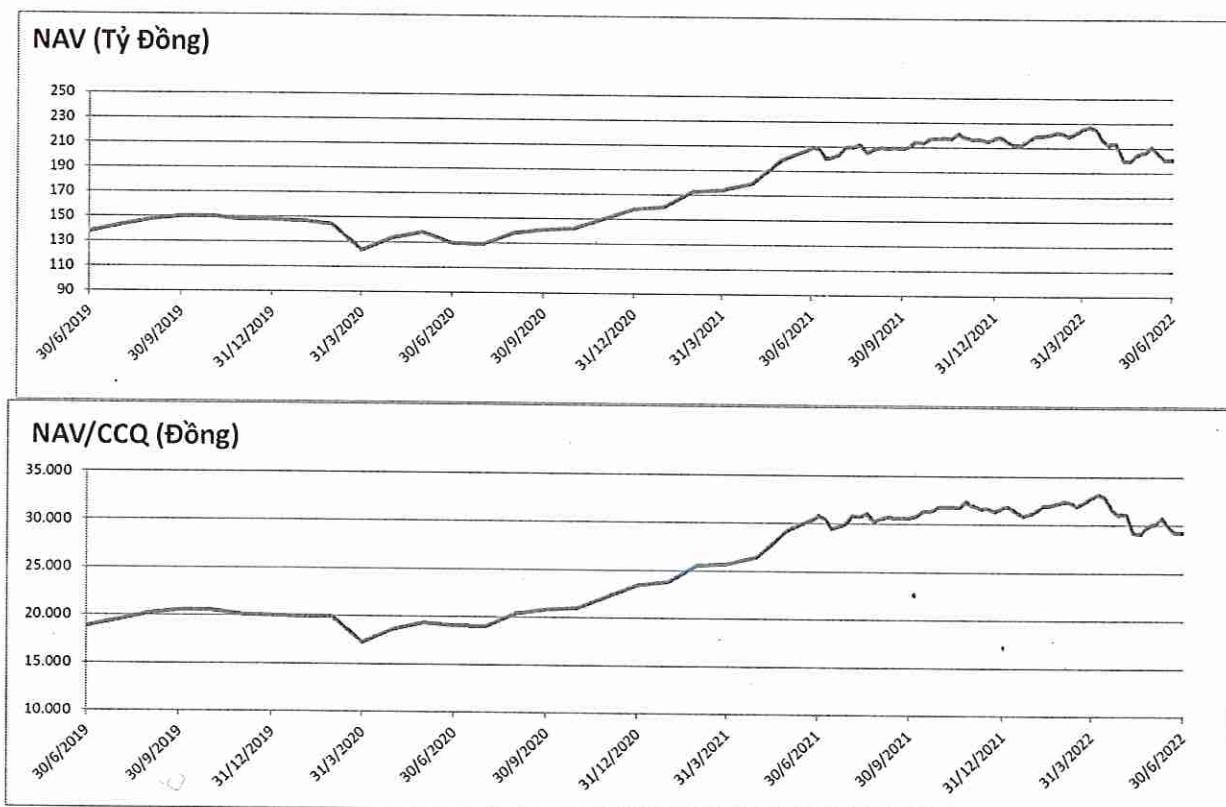
Ghi chú: Các số liệu nêu tại mục này được tổng hợp từ các nguồn sau đây: Tổng cục Thống kê Việt Nam, Bộ Kế hoạch Đầu tư và Bloomberg. Do số liệu này được tổng hợp từ bên thứ ba, mặc dù chúng tôi thận trọng xem xét, thẩm định, đánh giá, chúng tôi không chịu trách nhiệm về những nội dung hay sai sót của những số liệu nêu trên.

IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quỹ

1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

So với thời điểm thành lập quỹ, Giá trị tài sản ròng của quỹ và Giá trị tài sản ròng của quỹ trên một chứng chỉ quỹ tại ngày 30/06/2022 đã tăng tương ứng 277,22% và 193,06%

Biểu đồ tăng trưởng của Quỹ trong 3 năm gần nhất:



▪ Thay đổi Giá trị Tài sản ròng

Chỉ tiêu	30/06/2022	30/06/2021	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	3=(1)-(2)/(2)
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quý	200.691.918.567	208.183.649.105	-3,60%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	29.306	30.666	-4,43%

2. Thống kê về nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại ngày báo cáo (24/06/2022)

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5000	130	83.539,56	1,22%
Từ 5000 - 10.000	7	48.556,91	0,71%
Từ 10.000 đến 50.000	13	299.777,39	4,38%
Từ 50.000 đến 500.000	2	155.689,48	2,27%
Từ 500.000 trở lên	2	6.260.696,79	91,42%
Tổng cộng	154	6.848.260,13	100,00%

V. Thông tin về triển vọng thị trường

Đà phục hồi hoạt động kinh tế được kì vọng sẽ tiếp tục trong năm 2022, mặc dù vẫn còn nhiều thách thức. Thị trường tiêu dùng nội địa cũng được dự báo tiếp bước đà phục hồi tốt trong năm 2022 do hoạt động tiêu dùng tăng mạnh sau một thời gian tạm ngưng do đại dịch. Trong khi đó, mặc dù còn nhiều biến động, chuỗi cung ứng vẫn còn gặp khó khăn và nhu cầu hàng hóa đã bắt đầu chững lại tại các nước, hoạt động xuất nhập khẩu được kì vọng vẫn còn tích cực trong năm 2022. Nguồn vốn đăng ký đầu tư nước ngoài FDI có thể bị tác động, nhưng nguồn vốn giải ngân FDI vào Việt Nam vẫn được kì vọng duy trì trong năm 2022. Ngoài ra, việc ban hành thêm các gói kích thích kinh tế trong năm 2022-2023, mặc dù việc triển khai còn nhiều thách thức, cũng sẽ giúp tạo thêm niềm tin thị trường và hỗ trợ hoạt động kinh tế tiếp tục phục hồi trong năm 2022. Về lạm phát, nhiều khả năng lạm phát trung bình cả năm vẫn được kiểm soát dưới mức lạm phát mục tiêu 4%. Tuy nhiên áp lực lạm phát tăng cao trong những tháng sau của năm 2022 nhiều hơn, và không còn nhiều dư địa để cho chính sách nới lỏng tiền tệ hỗ trợ kinh tế.

Thị trường chứng khoán Việt Nam trong dài hạn được dự báo sẽ vẫn khả quan khi triển vọng kinh tế vĩ mô dài hạn tích cực và thị trường chứng khoán tiếp tục phát triển cả về chất và lượng. Dòng tiền vào thị trường chứng khoán hiện nay mặc dù có giảm so với giai đoạn cuối năm 2021 nhưng được kỳ vọng sẽ hồi phục và duy trì ở mức khả quan ổn định khi các sản phẩm mới, cơ chế giao dịch mới được thực hiện và tiềm năng nâng hạng của thị trường chứng khoán Việt Nam trong các năm tới. Với tỷ lệ tiêm vaccine hiện đang ở mức cao và các hoạt động sản xuất kinh doanh đang hồi phục dần sau mở cửa, các doanh nghiệp Việt Nam được kỳ vọng sẽ có kết quả khả quan hơn. Nhìn chung, thị trường sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ từ nhiều yếu tố thuận lợi hơn trong dài hạn. Tuy nhiên, hiện nay thị trường chứng khoán cũng đang đối mặt với các rủi ro và biến động từ cả trong và ngoài nước và ngày càng gia tăng liên quan đến căng thẳng địa chính trị, rủi ro lạm phát cao và rủi ro suy thoái kinh tế trên toàn cầu. Do đó cần có sự theo dõi chặt chẽ để có chiến lược đầu tư phù hợp.



VI. Thông tin khác

1. Thông tin về Nhân sự Điều hành Quỹ, Ban Đại diện Quỹ và Ban Điều hành Công ty quản lý Quỹ

Tại ngày 30/06/2022, danh sách Ban Đại diện Quỹ, Ban Điều hành Công ty quản lý Quỹ, và Nhân sự Điều hành Quỹ bao gồm:

Tên	Chức vụ	Bằng cấp	Năm tham gia Công ty quản lý Quỹ/Quỹ
Đinh Bá Thành	Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ	Cử nhân Kiến trúc	2014
Lê Văn Bé	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	Cử nhân Kinh tế	2014
Đặng Thế Đức	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	Cử nhân Luật	2014
Ngô Thế Triệu	Tổng Giám đốc	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Kinh tế, Tài chính Doanh nghiệp và Kinh tế Quốc tế. - Thạc sĩ Quản trị Dự án Quốc tế và Quản trị Kinh doanh. - Thành viên Hiệp hội Phân tích tài chính (CFA). 	2007
Trần Thập Kiều Quân	Trưởng Bộ phận Đầu tư Trái phiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Kinh tế - Tài chính Ngân hàng. - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh. - Thành viên Hiệp hội Phân tích tài chính (CFA). 	2006
Nguyễn Thị Bích Thảo	Trưởng Bộ phận Đầu tư Cổ phiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Kinh tế Quốc tế, Thạc sĩ Tài chính Quốc tế. - Thành viên Hiệp hội Phân tích tài chính (CFA). 	2010

2. Thông tin khác

Các số liệu trình bày tại báo cáo này được dựa vào kết quả của Báo cáo tài chính chưa được kiểm toán.

Trong báo cáo này, các chỉ tiêu không trình bày được hiểu là không áp dụng hoặc số dư bằng không.

Thay mặt Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments



Ông Ngô Thế Triệu
Tổng Giám đốc